

Khẩn trương hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai

18:51 09/05/2026

Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo số 239/TB-VPCP kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại cuộc họp về tình hình triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/2/2026 của Thủ tướng Chính phủ.



Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai

Thông báo nêu, việc xây dựng, hoàn thiện và đưa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai vào vận hành, khai thác hiệu quả là nhiệm vụ chính trị quan trọng, cấp bách nhằm cụ thể hóa chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 và của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025; đồng thời trực tiếp thực hiện yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai bảo đảm "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung", qua đó tạo nền tảng phục vụ quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát

triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Đã hoàn thành cập nhật dữ liệu đáp ứng tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống” 23,5 triệu thửa đất

Thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, các địa phương và cơ quan liên quan đã có nỗ lực triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg, bước đầu thực hiện một số nhiệm vụ theo phân công. Theo số liệu thống kê, cả nước hiện có tổng số 106 triệu thửa đất. Đến nay, các bộ, ngành, địa phương đã hoàn thành rà soát, chỉnh lý, cập nhật dữ liệu đáp ứng tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống" 23,5 triệu thửa đất (Nhóm 1); 38,9 triệu thửa đất đã có dữ liệu nhưng chưa đáp ứng yêu cầu, cần tiếp tục làm giàu, làm sạch, hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin (Nhóm 2); và còn 43,2 triệu thửa đất chưa được xây dựng cơ sở dữ liệu (Nhóm 3).

Từ hiện trạng nêu trên, các thửa đất cần tiếp tục làm giàu, làm sạch, hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu còn khoảng 82,1 triệu thửa đất, tương đương khoảng 77,5% tổng số thửa đất cả nước. Do đó, khối lượng công việc cần hoàn thiện trong năm 2026 theo đúng kế hoạch còn rất lớn. Đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, cấp bách, đã được xác định phải hoàn thành trong năm 2026, không còn dư địa để chậm trễ, lùi hoặc giãn tiến độ. Vì vậy, người đứng đầu các Bộ, ngành, địa phương cần phải trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và sản phẩm đầu ra; tập trung tổ chức thực hiện, theo kế hoạch tiến độ cụ thể, lượng hóa rõ sản phẩm hoàn thành, xác định rõ trách nhiệm và thời hạn xử lý theo tinh thần "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg trong năm 2026.

Phó Thủ tướng đã đưa ra một số giải pháp trọng tâm nhằm bảo đảm hoàn thành Chỉ thị số 05/CT-TTg trong năm 2026.

Cụ thể, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, sản phẩm đầu ra đối với các nhiệm vụ giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tại Chỉ thị số 05/CT-TTg; đồng thời là đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Chỉ thị này trên phạm vi cả nước.

Rà soát toàn bộ 19 nhiệm vụ của Chỉ thị số 05/CT-TTg

Bộ Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương rà soát toàn bộ 19 nhiệm vụ của Chỉ thị số 05/CT-TTg, lập Bảng tiến độ về tình hình thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg để theo dõi, điều hành tiến độ theo từng nhiệm vụ, từng bộ, ngành, địa phương. Trong đó, xác định mốc phần đầu cơ bản hoàn thành trong quý II/2026 đối với

thửa đất Nhóm 1 cần duy trì, cập nhật, quản lý, khai thác thửa đất và đối với thửa đất Nhóm 2 cần làm giàu, làm sạch, hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin; cơ bản hoàn thành trong quý III/2026 việc đo đạc, lập hồ sơ, xây dựng cơ sở dữ liệu đối với nhóm thửa đất chưa được xây dựng cơ sở dữ liệu để sang quý IV/2026 tập trung công tác kiểm điểm, đánh giá, hoàn thiện và đưa vào khai thác.

Đồng thời, Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các địa phương và bộ, ngành có liên quan cập nhật Bảng tiến độ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ định kỳ 2 tuần/lần trong giai đoạn cao điểm từ ngày 15/5 đến hết tháng 6/2026, sau đó cập nhật hàng tháng hoặc theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ. Báo cáo cập nhật phải ngắn gọn; xác định rõ địa phương hoàn thành tốt, địa phương chậm tiến độ để kịp thời biểu dương, nhân rộng cách làm hiệu quả; nêu ngắn gọn, rõ ràng khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân chậm tiến độ; thẩm quyền xử lý, phương án xử lý và thời hạn xử lý.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị Hội nghị toàn quốc sơ kết triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg và thúc đẩy hoàn thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai năm 2026, dự kiến tổ chức trong tháng 6/2026 theo hình thức họp trực tiếp kết hợp trực tuyến.

Điều chỉnh nhiệm vụ tổng hợp, báo cáo và đề xuất việc hỗ trợ ngân sách cho địa phương tại điểm b mục 2.3 phần 2 Chỉ thị số 05/CT-TTg theo hướng: Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp khối lượng, nhu cầu hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương để thực hiện đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của các địa phương, gửi Bộ Tài chính tổng hợp, rà soát khả năng cân đối của ngân sách trung ương để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Công an tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong làm sạch, đối khớp, xác thực, đồng bộ dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Trung tâm dữ liệu quốc gia; hướng dẫn, kiểm tra yêu cầu về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu, không để vướng mắc về xác thực, kết nối, an toàn dữ liệu làm chậm tiến độ chung.

Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, kiểm soát chặt chẽ khối lượng, định mức, đơn giá, chi phí và chất lượng sản phẩm; trường hợp áp dụng cơ chế đặc thù hoặc hình thức lựa chọn nhà thầu theo quy định thì phải rút ngắn thời gian, giảm chi phí, không để thất thoát, lãng phí.

Không để xảy ra tình trạng đầu tư trùng lặp, không hiệu quả

Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp tục hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời vướng mắc về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin; hướng dẫn các địa phương sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với các nội dung công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ xây dựng, vận hành, cập nhật, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai theo đúng quy định tại Nghị quyết số 193/2025/QH15, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và pháp luật có liên quan; không để xảy ra tình trạng đầu tư trùng lặp, không hiệu quả.

Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp xử lý các vấn đề liên quan đến khai thác dữ liệu đất đai đã số hóa để thay thế thành phần hồ sơ, giảm giấy tờ, giảm thời gian, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp, đơn vị công nghệ tham gia cung cấp phần mềm, hạ tầng kỹ thuật phải bảo đảm sản phẩm, giải pháp vận hành ổn định, an toàn theo yêu cầu nghiệp vụ, tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn dữ liệu, chuẩn kết nối, yêu cầu an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền hướng dẫn.

Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu đất đai tại địa phương; bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg trong năm 2026, không để chậm tiến độ vì các lý do chủ quan.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung nguồn lực để tiếp tục làm giàu, làm sạch, hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin với các thửa đất đã xây dựng cơ sở dữ liệu nhưng chưa đáp ứng tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống" và đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương đối với những thửa đất chưa được xây dựng cơ sở dữ liệu.

Về đề nghị chỉ định thầu để thực hiện nhiệm vụ trong Chỉ thị số 05/CT-TTg, các bộ, ngành, địa phương chủ động nghiên cứu quy định của pháp luật về đất đai, Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Công văn số 3043/BKH-CN-CĐSQG ngày 9/7/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định pháp luật có liên quan, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, tránh đầu tư trùng lặp, lãng phí; kiểm soát chặt chẽ khối lượng, định mức, đơn giá, chi phí và chất lượng sản phẩm.

Chủ động bố trí ngân sách địa phương, nguồn ngân sách cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và huy động các nguồn hợp pháp để thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp khó khăn, không tự cân đối được kinh phí, địa phương báo cáo rõ, đề xuất hỗ trợ từ ngân sách trung ương gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ (đối với các nhiệm vụ liên quan đến khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024) để tổng hợp, xử lý theo quy định.

Dữ liệu đủ điều kiện phải đưa ngay vào quản lý, vận hành, khai thác

Phó Thủ tướng yêu cầu khẩn trương rà soát toàn bộ khối lượng công việc, lập kế hoạch tiến độ chi tiết theo địa bàn, nhóm dữ liệu, đơn vị thực hiện; xác định rõ khối lượng đã hoàn thành, khối lượng chưa hoàn thành, khu vực còn "vùng trắng" dữ liệu, khu vực chưa đo đạc, chưa đăng ký đất đai, chưa lập hồ sơ địa chính, chưa xây dựng cơ sở dữ liệu; phân công rõ cơ quan, đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm đối với từng nhiệm vụ; trong quá trình thực hiện, kết hợp xử lý theo thẩm quyền các trường hợp tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện, vướng mắc pháp lý về đất đai. Dữ liệu đủ điều kiện phải đưa ngay vào quản lý, vận hành, khai thác, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường thông tin, tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm trong việc đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, làm sạch, đối khớp, xác thực và hoàn thiện dữ liệu đất đai.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tổ chức thực hiện; không lùi, giãn tiến độ đối với các nhiệm vụ đã được giao; xác định rõ khó khăn, vướng mắc, phân loại và tập trung xử lý ngay các nội dung thuộc thẩm quyền; đối với vấn đề vượt thẩm quyền, phải báo cáo rõ nội dung vướng mắc, nguyên nhân, phương án đề xuất, cơ quan có thẩm quyền xử lý và thời hạn cần xử lý.

Thiết lập cơ chế theo dõi, kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện tại địa phương; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có cách làm tốt, hoàn thành đúng hoặc vượt tiến độ, bảo đảm chất lượng dữ liệu; đồng thời phê bình, kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm trễ, báo cáo không đúng thực chất, làm ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2026...

PV